TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 26.9.2023.
V/v Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nàng Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Chánh Ngôn.

2. Ông Thông Minh Tấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Hiếu - là Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện H, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Bà Phạm Viết Diệu Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 15/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2023 về việc *"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: bà Huỳnh Thị Xuân P, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Nơi cư trú: thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: ông Huỳnh Ngọc C, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Nơi cư trú: thôn Z, xã W, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Huỳnh Thị Xuân P trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: bà và ông Huỳnh Ngọc C tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 26/9/2019 tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Sau khi kết hôn, 02 vợ chồng chung sống tại nhà mẹ vợ ở thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Trong quá trình chung sống, thời gian đầu hai vợ chồng chung sống hạnh phúc, tuy nhiên đến năm 2020 thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã do bất đồng về quan điểm sống, sinh hoạt và kinh tế gia đình,

ông C không chịu khó làm ăn để vun vén chăm lo cho hạnh phúc gia đình, mặc dù bà đã khuyên nhủ nhiều lần nhưng ông C vẫn chứng nào tật nấy không thay đổi mà còn hành hung đánh đập và chửi bới bà, do đó từ đầu năm 2022 hai vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Nhận thấy vợ chồng đã không còn tình cảm yêu thương, quý trọng nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn với ông Huỳnh Ngọc C.

Về con chung: quá trình chung sống, bà và ông Huỳnh Ngọc C không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: bà Huỳnh Thị Xuân P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại biên bản lấy lời khai ngày 08/9/2023, bị đơn ông Huỳnh Ngọc C trình bày: ông và bà Huỳnh Thị Xuân P tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 26/9/2019 tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, hai bên đã nhiều lần hòa giải nhưng không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng đã sống ly thân, nay bà P yêu cầu ly hôn nên ông đồng ý. Về con chung, tài sản chung, nợ chung, ông thống nhất với ý kiến của bà P, không có yêu cầu nào khác.

Vụ án không tiến hành hòa giải được do ông Huỳnh Ngọc C vắng mặt.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham phát biểu việc kiểm sát tuân theo pháp luật trong vụ án:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa tiến hành tố tụng đúng pháp luật; nguyên đơn chấp hành pháp luật, bị đơn không chấp hành pháp luật.

Về nội dung vụ án: Qua lời khai của đương sự và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xét thấy yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn bà Huỳnh Thị Xuân P nộp đơn xin ly hôn với ông Huỳnh Ngọc C (Cư trú tại: thôn Z, xã W, huyện H, tỉnh Bình Thuận), căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận.

[2] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Nguyên đơn bà Huỳnh Thị Xuân P có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và vắng mặt tại phiên tòa. Bị đơn ông Huỳnh Ngọc C đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa

án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo thủ tục chung.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

[3.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về yêu cầu ly hôn: Theo các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình giải quyết vụ án xác định được bà Huỳnh Thị Xuân P và ông Huỳnh Ngọc C có đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận vào ngày 26/9/2019. Quá trình chung sống, giữa bà Huỳnh Thị Xuân P và ông Huỳnh Ngọc C phát sinh nhiều mâu thuẫn trong thời gian dài, hiện nay hai bên đã không còn chung sống, mạnh ai nấy sống, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Tại biên bản lấy lời khai ngày 08/9/2023 ông Huỳnh Ngọc C đồng ý ly hôn với bà Huỳnh Thị Xuân P, hơn nữa trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ nhiều lần giấy triệu tập và tiến hành các phiên hòa giải nhưng ông Huỳnh Ngọc C đều vắng mặt, cho thấy ông C không có thiện chí hàn gắn tình cảm với bà P. Như vậy có thể khẳng định tình trạng hôn nhân giữa bà Huỳnh Thị Xuân P và ông Huỳnh Ngọc C đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, xét thấy việc bà Huỳnh Thị Xuân P yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Huỳnh Ngọc C là có căn cứ nên Tòa án chấp nhận.

[3.2] Về yêu cầu nuôi con: bà Huỳnh Thị Xuân P và ông Huỳnh Ngọc C không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: bà Huỳnh Thị Xuân P và ông Huỳnh Ngọc C không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tại phiên tòa có cơ sở, phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: bà Huỳnh Thị Xuân P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Thị Xuân P, bà Huỳnh Thị Xuân P được ly hôn ông Huỳnh Ngọc C.

2. Về án phí: bà Huỳnh Thị Xuân P phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0013622 ngày 01/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Thuận; bà Huỳnh Thị Xuân P đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về kháng cáo: bà Huỳnh Thị Xuân P và ông Huỳnh Ngọc C được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Các đương sự;
- UBND xã Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nàng Hương